

Bản án số:15/2018/DS-ST

Ngày 20 tháng 4 năm 2018

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Quyết
Ông Phạm Thuận

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh – Thư ký TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 288/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc “T/c hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288/2018/QĐXX-ST ngày 08 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV AAA. Địa chỉ: Tòa nhà Ree, số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, TP. Hồ Chí Minh. Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê H Th- chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý – trung tâm thu hồi nợ - Công ty tài chính TNHH MTV AAA (theo văn bản ủy quyền số 50/UQ-VH.18 ngày 18.4.2018 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty tài chính TNHH MTV AAA). (Vắng mặt có lý do).

Bị đơn: Ông Phạm Quốc H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ B phường T K T, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình tham gia tố tụng tại Toà án của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 03/9/2015, ông Phạm Quốc H có đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng có số hiệu hồ sơ 0695684, sau đó Công ty tài chính AAA phê duyệt với số hợp đồng 20150907-500000-0148. Theo đó, ông Phạm Quốc H vay số tiền 18.990.000 đồng (mười tám triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng) với lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Hai bên cam kết thỏa thuận: Ông Phạm Quốc H có trách nhiệm thanh toán số tiền 25.171.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm

trong 15 tháng. Trong đó, 14 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.679.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.665.000 đồng. Thanh toán vào ngày 08 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 08/10/2015. Thực hiện hợp đồng, ông Phạm Quốc H đã nhận đủ số tiền vay để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho VPB FC 02 lần với số tiền 3.382.000 đồng (trong đó gốc là 1.970.007 đồng, lãi là 1.411.993 đồng). Với lịch sử thanh toán chi tiết thể hiện tại bảng kế hoạch trả nợ. Kể từ ngày 07/12/2015, ông Phạm Quốc H đã không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào, dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Vì vậy, Công ty tài chính TNHH MTV AAA khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Quốc H phải trả dứt điểm số tiền còn nợ là 21.789.000 đồng (trong đó nợ gốc là 17.019.000 đồng và nợ lãi là 4.679.007đ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1] **Về thủ tục tố tụng:** Nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV AAA yêu cầu bị đơn ông Phạm Quốc H trả số tiền nợ vay gốc và lãi theo “ Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng có số hiệu hồ sơ 0695684, ngày 03/9/2015. Ông Phạm Quốc H có địa chỉ cư trú tại Tổ B, phường T KT, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng. Do đó căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, xác định yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV AAA nộp đúng trình tự thủ tục, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018 nguyên đơn gửi đơn đến Tòa án đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn ông Phạm Quốc H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào Điều 228; Điều 227 để xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng pháp luật.

- [2] **Về nội dung tranh chấp:** Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 03/9/2015, ông Phạm Quốc H ký cam kết với Công ty tài chính TNHH MTV AA tại đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng có số hiệu hồ sơ 0695684, sau đó Công ty tài chính AAA phê duyệt với số hợp đồng 20150907-500000-0148. Theo đó, ông Phạm Quốc H vay số tiền 18.990.000 đồng (mười tám triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng) với lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại Hợp đồng, ông Phạm Quốc H có trách nhiệm thanh toán số tiền 25.171.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong 15 tháng. Trong đó, 14 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.679.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.665.000 đồng. Thanh toán vào ngày 08 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 08/10/2015. Đây là Hợp đồng vay tín chấp không có đảm bảo bằng tài sản, là sự tự nguyện của các bên, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng thì ông H đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, cụ thể từ ngày 08/10/2015 đến ngày 07/12/2015 ông H chỉ trả được 02 kỳ với số tiền 3.382.000 đồng (trong đó gốc là 1.970.007 đồng, lãi là 1.411.993 đồng. Tính đến nay, ông H còn nợ Công ty tài chính TNHH MTV AAA số tiền 21.789.000 đồng (trong đó nợ gốc là 17.019.000 đồng và nợ lãi là 4.679.007 đồng). Như vậy, ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm các cam kết

trong hợp đồng tín dụng, là người có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Phạm Quốc H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV AAA số tiền còn nợ cả gốc và lãi là 21.789.000 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều: 305, 471, 474, 476 của Bộ luật dân sự 2005 ; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[3] **Về án phí:** Vì yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được HĐXX chấp nhận, nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu là: $21.789.000đ \times 5\% = 1.089.450$ đồng theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (V/v quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án)

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều: 305, 471, 474, 476 của Bộ luật dân sự 2005; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 227,228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (V/v quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án). Tuyên xử:

1.Buộc ông Phạm Quốc H phải trả cho Công ty tài chính TNHH MTV AAA số tiền 21.789.000đ (Hai mươi một triệu bảy trăm tám mươi chín ngàn đồng), (trong đó nợ gốc là 17.019.000 đồng và nợ lãi là 4.679.007 đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa trả tiền thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Quốc H phải chịu 1.089.450đ (Một triệu không trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm năm mươi đồng).

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV AAA 544.725đ (Năm trăm bốn mươi bốn ngàn bảy trăm hai mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 007698, ngày 09/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết kết quả xét xử tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN HOÀNG VŨ

